

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HS-ST

Ngày: 09-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Nghĩa.

2. Ông Lê Quang Trí.

3. Ông Trần Ngọc Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tón – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Huỳnh B** (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 18 tháng 4 năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số A, chung cư L, đường Đ, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú: Số A, L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Huỳnh H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 1970 (chết); Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Con: Có 01 người, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 08/11/2015 B bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 08/5/2017 B chấp hành xong.

+ Ngày 26/4/2018 B bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 26/10/2020 B chấp hành xong.

+ Ngày 02/10/2021 bị Công an quận B lập hồ sơ đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện số 2, huyện G, tỉnh Lâm Đồng đến ngày 02/6/2023 B chấp hành xong.

- Tạm giữ: Ngày 18/8/2023.

- Tạm giam: Ngày 20/8/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Huỳnh B:* Luật sư Nguyễn Thị Kim L – Văn phòng L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (Có mặt).

Địa chỉ: Số C, tỉnh lộ 848, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Số A, L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 6 năm 2023, trong một tiệc rượu tại quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Huỳnh B tình cờ quen được người phụ nữ tên L1 khoảng hơn 40 tuổi nhà ở quận B nhưng không biết địa chỉ cụ thể, qua nói chuyện L1 biết B mới đi cai nghiện về không có công việc ổn định nên nói với B “*Em có đi tỉnh được không, nếu được thì mai mốt đi giao đồ giùm chị*” B biết L1 kêu “*giao đồ*” là giao ma túy đá, thời điểm này B chưa nhận lời. Đến khoảng giữa tháng 7 năm 2023, B gặp lại L1 trong tiệc rượu thì L1 nhắc lại việc đi giao ma túy cho L1, lúc này do không có việc làm và cần tiền tiêu xài nên B đồng ý.

Khoảng 16 giờ ngày 17/8/2023, B đang ở nhà tại số A, L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì L1 dùng tài khoản Zalo tên “Chị L1” gọi cho tài khoản Zalo của B tên “*Huỳnh Bảo*”, nội dung cuộc gọi là L1 kêu “*B đi C, Đồng Tháp giao ma túy đá giùm cho L1 và hứa sau khi xong việc L1 sẽ cho B 2.000.000 đồng tiền công*”, B đồng ý, L1 kêu B qua đường T đầu đường A để nhận ma túy. Khoảng 19 giờ cùng ngày, B đi xe ôm công nghệ đến điểm hẹn rồi điện thoại qua Zalo cho L1 biết, sau đó L1 kêu 01 người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi mang ma

túy đến giao cho B, ma túy được đựng trong một hộp giấy cát tông dán kín bằng băng keo, L1 gửi danh thiếp Zalo của B cho người nhận ma túy ở C, Đồng Tháp. Sau đó người này gửi tin nhắn kết bạn với B để liên lạc lấy tên “Đồng Tháp”. Nhận ma túy xong, B đón xe khách đi C, Đồng Tháp. Trên đường đi B liên hệ qua Zalo với người nhận ma túy để hẹn giao ma túy tại bến xe C.

Khoảng 01 giờ ngày 18/8/2023 B đến bến xe C xuống xe tại khu vực trước cổng, B liên lạc rồi đứng chờ người nhận ma túy đến thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện B đang cầm trên tay 01 hộp giấy cát tông có ghi dòng chữ BLUESKY, bên trong có chứa 02 túi nylon loại nắp kẹp có viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, 100 cái nổ thủy tinh, 100 đoạn ống hút nhựa nhiều màu và 01 bịch nylon chứa nhiều ống hút nhựa màu trắng, B khai nhận tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá, các nổ thủy tinh và ống hút nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy đá do người tên L1 thuê B vận chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Đồng Tháp nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. Ngoài ra, kiểm tra trên người Dương Huỳnh B còn phát hiện và thu giữ:

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ, bên trong có 02 sim, sim 1 số thuê bao 0776147840 và 0931973318;

- + Tiền Việt Nam: 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

- Tại Bản kết luận giám định số: 897/KL-KTHS ngày 19/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 túi nylon dạng nắp kẹp có viền màu đỏ gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng **199,254 gam** loại **Methamphetamine** (Bút lục số 18).

- Kết quả thực nghiệm điều tra: Ngày 08/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã cho Lê Trọng B1, sinh năm 1997 trú khóm D, Phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp và Nguyễn Minh T1, sinh năm 1987 trú ấp C, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp là người nghiện và sử dụng ma túy tổng hợp Methamphetamine (thường gọi ma túy đá) xác định các dụng cụ cần thiết cho việc sử dụng trái phép chất ma túy và mô tả lại hành vi sử dụng các dụng cụ để sử dụng ma túy đá. Kết quả cho thấy nổ thủy tinh bị thu giữ là bộ phận chuyên dùng để làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (Bút lục số 71-82).

Quá trình điều tra bị cáo Dương Huỳnh B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, kết quả thực nghiệm, kết quả kiểm tra điện thoại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (Bút lục số: 01 – 11, 46 – 57, 59 - 65).

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSĐT-P1 ngày 31-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Dương Huỳnh B về tội “*Vận chuyển trái*

phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 và điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Huỳnh B phạm tội *“Vận chuyển trái phép chất ma túy”* và tội *“Vận chuyển dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”*;

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Huỳnh B mức án 20 (Hai mươi) năm tù về tội *“Vận chuyển trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Huỳnh B mức án từ 05 (Năm) năm đến 07 (Bảy) năm tù về tội *“Vận chuyển dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội là từ 25 (Hai mươi lăm) năm đến 27 (Hai mươi bảy) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm của những người có liên quan đến vụ án:

Đối với người thuê bị cáo Dương Huỳnh B vận chuyển ma túy tên L1, người đàn ông giao ma túy cho B ở Thành phố Hồ Chí Minh và người nhận ma túy ở Bến xe C, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo B khai không rõ nhân thân lai lịch, nơi cư trú nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ xử lý theo luật định.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét xử lý theo phần Quyết định của Cáo trạng đã nêu.

- Luật sư Nguyễn Thị Kim L phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Dương Huỳnh B: Thống nhất theo nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Trong quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha đi chấp hành án, mẹ mất, con phải đi gửi bạn chăm sóc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu không có tranh luận.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo Dương Huỳnh B xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ

hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Huỳnh B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, cấu thành tội phạm và điều luật áp dụng:

Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Dương Huỳnh B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, kết quả thực nghiệm, kết quả kiểm tra điện thoại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào ngày 18/8/2023, bị cáo Dương Huỳnh B đã có hành vi vận chuyển thuê **199,254** gam ma túy loại Methamphetamine và **100** cái nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cho người tên “L1” từ thành phố Hồ Chí Minh đến Bến xe C, Đồng Tháp giao cho người tên “Đồng Tháp” với tiền công 2.000.000 đồng nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Huỳnh B đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và “*Vận chuyển dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 và điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 250 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù trung thân hoặc tử hình:

...

*b) Heroine, C, **Methamphetamine**, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;*

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại Điều 254 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

đ) Có số lượng 20 đơn vị dụng cụ, phương tiện cùng loại hoặc khác loại trở lên;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Bị cáo Dương Huỳnh B là người đã trưởng thành, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo từng nghiệm nên nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, là có tội nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Chứng tỏ hành vi của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Huỳnh B gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ngăn chặn, đẩy lùi, xóa bỏ tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội của người dân Việt Nam mà còn gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không những làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, làm suy thoái nhân cách người nghiện, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình và sự an toàn của xã hội mà còn gây tác hại trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và những tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời cũng nhằm để răn

đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để lượng hình cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Dương Huỳnh B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người thuê bị cáo Dương Huỳnh B vận chuyển ma túy tên L1, người đàn ông giao ma túy cho bị cáo B ở Thành phố Hồ Chí Minh và người nhận ma túy ở Bến xe C, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo B khai không rõ nhân thân lai lịch, nơi cư trú. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, Điều 128 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với chất ma túy còn lại sau giám định là: **199,084g Methamphetamine** được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1, dán giấy niêm phong số 909 ngày 18/8/2023; 100 nỏ thủy tinh, 100 đoạn ống hút nhựa nhiều màu và 01 bịch nilon chứa nhiều ống hút nhựa màu trắng là các tang vật có liên quan đến hành vi phạm tội thuộc danh mục hàng cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ, bên trong có 02 sim, sim 1 số thuê bao 0776147840 và sim 2 số thuê bao 0931973318 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo B. Xét thấy cần tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[10] Xét lời bào chữa của luật sư tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Dương Huỳnh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Huỳnh B phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Huỳnh B** 20 (Hai mươi) năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Huỳnh B** 07 (B2) năm tù về “*Vận chuyển dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 27 (Hai mươi bảy) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày tạm giữ ngày 18/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, Điều 128 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ Chất ma túy còn lại sau giám định là: **199,084g Methamphetamine** được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1, dán giấy niêm phong số 909 ngày 18/8/2023.

+ 100 (một trăm) nỏ thủy tinh, 100 (một trăm) đoạn ống hút nhựa nhiều màu và 01 (một) bịch nilon chứa nhiều ống hút nhựa màu trắng, được niêm phong theo quy định, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Đồng Tháp.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:* 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme, màu đỏ, bên trong có 02 sim, sim 1 số thuê bao 0776147840 và sim 2 số thuê bao 0931973318 (Đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, không kiểm tra số sim).

- *Tiếp tục quản lý:* Tiền Việt Nam 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), được niêm phong trong bì thư, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Đ để bảo đảm thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2024).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dương Huỳnh B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Ban nội chính Tỉnh ủy Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo; NBC;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mỹ